

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN GÒ VẤP
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 1008/2024/DS-ST
Ngày 30-9-2024
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Ân

Ông Phạm Nguyễn Anh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyền - Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Gò Vấp xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 836/2024/TLST-DS ngày 03 tháng 6 năm 2024 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 578/2024/QĐXXST-DS ngày 19 tháng 8 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 560/2024/QĐST-DS ngày 11 tháng 9 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V; Địa chỉ trụ sở: Số 89 đường L, phường L, quận Đ, Thành phố Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền:

1/ Ông Nguyễn Khánh D; Địa chỉ liên hệ: Tầng 1 số 2B đường Q, Phường B, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Ông Nguyễn Văn T; Địa chỉ liên hệ: Tầng 1 số 2B đường Q, Phường B, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Văn bản ủy quyền số 15621/2024/UNC (UQ-VPB) ngày 16/5/2024; (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

Bị đơn: Ông Nguyễn Quang V, sinh năm 1988; Cư trú tại: Số 97/23D đường P, Phường M, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 20/02/2024 và các biên bản làm việc tại Tòa án, đại diện nguyên đơn trình bày:

Ngân hàng TMCP V có ký với ông Nguyễn Quang V văn bản tín dụng vay vốn với nội dung như sau: Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không có tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ Ngân hàng điện tử ký số LN2203155374030 ngày 18/3/2022 tại Ngân hàng TMCP V cụ thể như sau: Số tiền vay: 200.000.000 đồng; Mục đích sử dụng: Phục vụ nhu cầu đời sống; Lãi suất: 23%/năm. Quá trình thực hiện hợp đồng, ông Nguyễn Quang V đã vi phạm nội dung thỏa thuận tại Hợp đồng vay đã ký, các khoản vay đã quá hạn thanh toán kể từ ngày 15/6/2023.

Dư nợ thực tế tạm tính đến ngày 30/9/2024 theo hợp đồng cho vay trên là: Nợ gốc: 94.691.611 đồng; Nợ lãi: 47.148.301 đồng; Tổng cộng là 141.839.912 đồng.

Vì vậy, Ngân hàng TMCP V đề nghị Tòa án xem xét buộc ông Nguyễn Quang V phải trả ngay một lần, toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi theo hợp đồng nêu trên cho Ngân hàng TMCP V tính đến ngày 30/9/2024 là 141.839.912 đồng; bao gồm 94.691.611 đồng tiền nợ gốc và 47.148.301 đồng tiền lãi.

Ông Nguyễn Quang V còn phải tiếp tục chịu nợ lãi phát sinh theo thỏa thuận trong văn bản tín dụng nêu trên từ ngày 01/10/2024 cho đến khi thanh toán hết nợ cho Ngân hàng TMCP V.

Toà án đã nhiều lần triệu tập hợp lệ bị đơn đến làm việc tại Toà án nhân dân quận Gò Vấp nhưng bị đơn vắng mặt không có lý do. Vì vậy, Toà án không thể ghi nhận được ý kiến của bị đơn.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện nguyên đơn đã làm đơn đề nghị xét xử vắng mặt đồng thời gửi bảng tính lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 30/9/2024). Bị đơn ông Nguyễn Quang V vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu:

Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật trong quá trình chuẩn bị xét xử cũng như tại phiên tòa. Đối với nguyên đơn: Từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa hôm nay nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo đúng quy định tại các Điều 70, 71, Điều 234 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Đối với bị đơn: Từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa hôm nay bị đơn không thực hiện các quyền, nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 mặc dù đã được Tòa án tổng đạt, niêm yết hợp lệ.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn và buộc bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Ông Nguyễn Quang V có ký hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng với Ngân hàng TMCP V nên đây là vụ án “tranh chấp hợp đồng tín dụng”, ông Nguyễn Quang V không thanh toán nợ đúng hạn nên nguyên đơn khởi kiện ông Nguyễn Quang V tại nơi ông cư trú. Theo xác nhận của Công an Phường M, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh thì ông Nguyễn Quang V có hộ khẩu thường trú tại 97/23D đường P, Phường M, quận G nhưng không thực tế cư ngụ tại địa chỉ trên, qua xác minh ông V đang ở xã P, huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh (không rõ địa chỉ cụ thể). Ông Nguyễn Quang V không khai báo rõ địa chỉ nơi đến và không thông báo cho Ngân hàng TMCP V biết về nơi cư trú, làm việc mới thì được coi là cố tình giấu địa chỉ và Tòa án tiếp tục giải quyết theo thủ tục chung. Do đó, theo quy định tại Khoản 3 Điều 26, điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 6 Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn một số quy định tại Khoản 1, Khoản 3 Điều 192 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về thủ tục tố tụng: Toà án đã triệu tập hợp lệ bị đơn đến tham gia phiên toà vào ngày 11/9/2024 và ngày 30/9/2024 nhưng bị đơn vắng mặt không có lý do và đại diện hợp pháp của nguyên đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Căn cứ Khoản 2 Điều 227, Khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Toà án vẫn tiến hành phiên toà theo quy định của pháp luật.

[3] Về các yêu cầu của đương sự:

Xét yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc bị đơn phải thanh toán số tiền nợ tính đến ngày 30/9/2024 là 141.839.912 đồng; bao gồm 94.691.611 đồng tiền nợ gốc và 47.148.301 đồng tiền lãi phát sinh từ Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không có tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ Ngân hàng điện tử ký số LN2203155374030 ngày 18/3/2022 tại Ngân hàng TMCP V, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Ông Nguyễn Quang V có ký hợp đồng mở và sử dụng thẻ tín dụng với Ngân hàng TMCP V và được Ngân hàng cấp hạn mức tín dụng 200.000.000 đồng, với mục đích phục vụ nhu cầu đời sống, lãi suất là 23%/năm. Trong quá trình sử dụng thẻ tín dụng, ông Nguyễn Quang V đã thanh toán cho Ngân hàng TMCP V số tiền 147.340.006 đồng trong đó tiền gốc thanh toán là 105.308.389 đồng và thanh toán được 42.031.617 đồng tiền lãi.

Căn cứ Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 thì “Tổ chức tín dụng và khách hàng có quyền thỏa thuận về lãi suất, phí cấp tín dụng trong hoạt động ngân hàng của tổ chức tín dụng theo quy định pháp luật”. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, bị đơn không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thanh toán, còn nợ gốc và lãi phát sinh tính đến ngày 30/9/2024 là 141.839.912 đồng; bao gồm 94.691.611 đồng tiền nợ gốc và 47.148.301 đồng tiền lãi. Nguyên đơn đã áp dụng mức lãi suất và thời gian tính lãi đúng quy định của hợp đồng và phù hợp với quy định của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 nên việc yêu cầu buộc bị đơn phải thanh toán nợ vốn và lãi có cơ sở chấp nhận.

Đối với phần phát biểu ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp về việc giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã phân tích đúng nội dung của vụ án và đưa ra ý kiến về việc giải quyết vụ án đúng quy định của pháp luật.

Vì vậy, để bảo vệ quyền lợi hợp pháp của nguyên đơn, Hội đồng xét xử buộc bị đơn phải thanh toán cho nguyên đơn số tiền nợ tính đến ngày 30/9/2024 là 141.839.912 đồng; bao gồm 94.691.611 đồng tiền nợ gốc và 47.148.301 đồng tiền lãi phát sinh từ Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không có tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ Ngân hàng điện tử ký số LN2203155374030 ngày 18/3/2022 tại Ngân hàng TMCP V. Kể từ ngày 01/10/2024, ông Nguyễn Quang V còn phải tiếp tục trả khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng cho đến khi thi hành xong khoản nợ gốc.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 7.091.996 đồng. Hoàn tiền tạm nộp án phí là 2.918.170 đồng cho Ngân hàng TMCP V.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 3 Điều 26, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 203, Điểm b Khoản 2 Điều 227, Khoản 1 Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của Ngân hàng TMCP V: Buộc ông Nguyễn Quang V phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP V số tiền 141.839.912 (một trăm bốn mươi một triệu tám trăm ba mươi chín ngàn chín trăm mười hai) đồng; bao gồm 94.691.611 (chín mươi bốn triệu sáu trăm chín mươi một ngàn sáu trăm mười một) đồng tiền nợ gốc và 47.148.301 (bốn mươi bảy triệu một trăm bốn mươi tám ngàn ba trăm lẻ một) đồng tiền lãi phát sinh từ Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không có tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ Ngân hàng điện tử ký số LN2203155374030 ngày 18/3/2022, ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm là 7.091.996 (bảy triệu không trăm chín mươi một ngàn chín trăm chín mươi sáu) đồng ông Nguyễn Quang V phải chịu. Hoàn tiền tạm nộp án phí là 2.918.170 (hai triệu chín trăm mười tám ngàn một trăm bảy mươi) đồng cho Ngân hàng TMCP V theo biên lai thu số 0013865 ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

3. Ngân hàng TMCP V, ông Nguyễn Quang V có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- VKS quận Gò Vấp;
- Đường sự;
- Chi cục THADS;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Mạnh Hùng